



BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 3 - Năm học : 2017-2018

Môn học : Thực tập Phay 1 - 1102140

Mã lớp học phần: 110214002

Số tín chỉ: 2

Giảng viên giảng dạy: Đặng Thanh Linh - (02042)

Ngày thi: 11/06/2018 Giờ thi: 7h30 Phòng thi: X-CK

Giám thị 1: Đặng Thanh Linh Ký tên: ĐTL

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Đal	Ngày sinh	Chữ ký	KTTX1	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	1710040007	Hồng Duy	Đal	06/08/1999	<u>ĐHL</u>	7	<u>Bảy</u>	C19CK	
2	1710040002	Nguyễn Tấn	Hiếu	20/08/1997	<u>Hew</u>	6	<u>Sáu</u>	C19CK	
3	1710040016	Hà Đức	Hoàn	22/02/1999	<u>Hok</u>	7	<u>Bảy</u>	C19CK	
4	1710040013	Nguyễn Khánh	Hội	08/07/1999	<u>Hu</u>	6	<u>Sáu</u>	C19CK	
5	1710040028	Lâm Vũ	Kiệt	28/02/1999	<u>Kal</u>	7	<u>Bảy</u>	C19CK	
6	1710040025	Hồ Minh	Lạc	21/06/1999	<u>Luy</u>	6	<u>Sáu</u>	C19CK	
7	1710040006	Sư Thành	Nhân	12/09/1999	<u>Nhan</u>	6	<u>Sáu</u>	C19CK	
8	1710040021	Ngô Tín	Nhiệm	17/06/1998	<u>Nus</u>	6	<u>Sáu</u>	C19CK	
9	1710040020	Phạm Minh	Quân	18/05/1998	<u>Ph</u>	7	<u>Bảy</u>	C19CK	
10	1710040005	Hứa Thành	Tâm	13/06/1999	<u>Hu</u>	6	<u>Sáu</u>	C19CK	
11	1710040004	Lê Lâm	Trường	11/11/1998	<u>Thuan</u>	6	<u>Sáu</u>	C19CK	
12	1710040019	Nguyễn Lê	Vinh	04/05/1998	<u>Vinh</u>	6	<u>Sáu</u>	C19CK	

Lưu ý: Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

Tổng số sinh viên dự thi : 12 vắng thi: 0 . Số bài thi: 12 / 12 .

Số sinh viên đạt/không đạt: 12 / 0

Tỷ lệ đạt: 100 , %

Ngày: 12 tháng 9 năm 2018

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Nguyễn Đức Thành

Ngày: 20 tháng 07 năm 2018

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Đặng Thanh Linh

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 3 - Năm học : 2017-2018

Môn học : Thực tập Phay 1 - 1102140

Mã lớp học phần: 110214002

Số tín chỉ: 2

Giảng viên giảng dạy: Đặng Thanh Linh - (02042)

Ngày thi: 02/07/2018 Giờ thi: 7h30 Phòng thi: K.CK

Giám thị 1: Đặng Thanh Linh Ký tên: Xuê

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	KTTX2	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	1710040007	Hồng Duy	Đal	06/08/1999	<u>duy</u>	9	Chín	C19CK
2	1710040002	Nguyễn Tấn	Hiếu	20/08/1997	<u>Hieu</u>	6	Sáu	C19CK
3	1710040016	Hà Đức	Hoàn	22/02/1999	<u>hoan</u>	8	Tám	C19CK
4	1710040013	Nguyễn Khánh	Hội	08/07/1999	<u>ha</u>	6	Sáu	C19CK
5	1710040028	Lâm Vũ	Kiệt	28/02/1999	<u>luc</u>	8	Tám	C19CK
6	1710040025	Hồ Minh	Lạc	21/06/1999	<u>lu</u>	8	Tám	C19CK
7	1710040006	Sử Thành	Nhân	12/09/1999	<u>nhân</u>	8	Tám	C19CK
8	1710040021	Ngô Tín	Nhiệm	17/06/1998	<u>tin</u>	6	Sáu	C19CK
9	1710040020	Phạm Minh	Quân	18/05/1998	<u>quy</u>	8	Tám	C19CK
10	1710040005	Hứa Thành	Tâm	13/06/1999	<u>thanh</u>	8	Tám	C19CK
11	1710040004	Lê Lâm	Trường	11/11/1998	<u>trung</u>	6	Sáu	C19CK
12	1710040019	Nguyễn Lê	Vinh	04/05/1998	<u>vinh</u>	8	Tám	C19CK

Lưu ý: Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

Tổng số sinh viên dự thi : 12 vắng thi: 0 . Số bài thi: 12 / 12 .Số sinh viên đạt/không đạt: 12 / 0Tỷ lệ đạt: 100 , %Ngày 12 tháng 9 năm 2018

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Ngày 20 tháng 07 năm 2018

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS Nguyễn Đức Thành

Xuê
Đặng Thanh Linh

BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ

Học kỳ 3 - Năm học : 2017-2018

Môn học : Thực tập Phay 1 - 1102140

Mã lớp học phần: 110214002

Số tín chỉ: 2

Giảng viên giảng dạy: Đặng Thanh Linh - (02042)

Ngày thi: 20/07/2018

Giờ thi: 7h30

Phòng thi: A-CK

Giám thị 1: Đặng Thanh Linh Ký tên: ĐTL

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	1710040007	Hồng Duy	Đal	06/08/1999	<u>duy dal</u>	1	8	Tam	C19CK
2	1710040002	Nguyễn Tấn	Hiếu	20/08/1997	<u>Hieu</u>	1	9	Chín	C19CK
3	1710040016	Hà Đức	Hoàn	22/02/1999	<u>ha</u>	1	7	Bảy	C19CK
4	1710040013	Nguyễn Khánh	Hội	08/07/1999	<u>ha</u>	1	7	Bảy	C19CK
5	1710040028	Lâm Vũ	Kiệt	28/02/1999	<u>linh</u>	1	7	Bảy	C19CK
6	1710040025	Hồ Minh	Lạc	21/06/1999	<u>lu</u>	1	8	Tám	C19CK
7	1710040006	Sử Thành	Nhân	12/09/1999	<u>nhân</u>	1	7	Bảy	C19CK
8	1710040021	Ngô Tín	Nhiệm	17/06/1998	<u>ngô</u>	1	8	Tám	C19CK
9	1710040020	Phạm Minh	Quân	18/05/1998	<u>pham</u>	1	9	Chín	C19CK
10	1710040005	Hứa Thành	Tâm	13/06/1999	<u>hu</u>	1	8	Tám	C19CK
11	1710040004	Lê Lâm	Trương	11/11/1998	<u>le</u>	1	7	Bảy	C19CK
12	1710040019	Nguyễn Lê	Vinh	04/05/1998	<u>vinh</u>	1	8	Tám	C19CK

Lưu ý: sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

Tổng số sinh viên dự thi : 12 vắng thi: 0 . Số bài thi/Số tờ: 12 / 12 .

Số sinh viên đạt/không đạt: 12 / 0

Tỷ lệ đạt: 100 , %

Ngày 12 tháng 9 năm 2018

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Nguyễn Đức Thành

Ngày 20 tháng 07 năm 2018

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

ĐTL
Đặng Thanh Linh